

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
BỘ MÔN TIN HỌC ĐẠI CƯƠNG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 1, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung:

Tên học phần:	Kỹ năng máy tính và tin học ứng dụng văn phòng		
Mã học phần:	71CICT10012	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	Môn học chung		
Hình thức thi: Thực hành	Thời gian làm bài:	90	phút
<i>Thí sinh được tham khảo tài liệu:</i>	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không	

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO4	Xây dựng quyền tiểu luận theo quy chuẩn	Thực hành	50%	Phần Word (câu 1 đến câu 4)	10/10	
CLO5	Giải quyết các vấn đề về tính toán số liệu cơ bản sử dụng bảng tính Excel	Thực hành	50%	Phần Excel (câu 1 đến câu 9)	10/10	

III. Nội dung câu hỏi thi

Phần Word

Câu 1: Header and Footer

(1 điểm)

Làm Header and Footer như trên mẫu đề thi. Sinh viên phải điền đầy đủ thông tin vào.

Header:

Họ và tên SV: MSSV:


Ngày thi: Ca thi: Phòng thi:

Footer:

Câu 2: Table & SmartArt & Equation**a) Table**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN				
SỞ GIAO DỊCH			CÁCH TRẢ LÃI	
0903456789	LOẠI TIỀN GỬI: VND, USD			
LÃI	Lãi suất/năm (%)			
	Lãi tháng	Lãi cuối kỳ		
KỶ HẠN				
12 tháng			Trả trước cho 12 tháng	
18 tháng			Trả trước cho 18 tháng	
24 tháng			Trả trước cho cả năm	

b) SmartArt

(1 điểm)

5 bước chải răng

c) Equation

(1 điểm)

$$\log_a a^{\alpha} b^{\beta} = \frac{\beta}{\alpha} \log_a b + \sqrt[4]{\frac{2\pi - 6}{\varepsilon}}$$

Câu 3: Columns

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

MÈO

Mèo (chính xác hơn là loài mèo nhà để phân biệt với các loài trong họ Mèo khác) là động vật có vú, nhỏ nhắn và chuyên ăn thịt, sống chung với loài người, được nuôi để săn vật gây hại hoặc làm thú nuôi cùng với chó nhà. Mèo nhà đã sống gần gũi với loài người ít nhất 9.500 năm, và hiện nay chúng là con vật cưng phổ biến nhất trên thế giới. Có rất nhiều các giống mèo khác nhau, một số không có lông hoặc không có đuôi, và chúng có nhiều màu lông khác nhau. Mèo là những con vật có kỹ năng của thú săn mồi và được biết đến với khả năng săn bắt hàng nghìn loại sinh vật để làm thức ăn, ví dụ như chuột.



Chúng đồng thời là những sinh vật thông minh, và có thể được dạy hay tự học cách sử dụng các công cụ đơn giản như mở tay nắm cửa hay giặt nước trong nhà vệ sinh. Mèo giao tiếp bằng cách kêu meo meo, gừ-gừ, rít, gầm gừ và ngôn ngữ cơ thể. Mèo trong các bầy đàn sử dụng cả âm thanh lẫn ngôn ngữ cơ thể để giao tiếp với nhau. Giống như một số động vật đã thuần hóa khác (như ngựa), mèo vẫn có thể sống tốt trong môi trường sống hoang dã như mèo hoang. Trái với quan niệm thông thường của mọi người rằng mèo là loài động vật cô độc, chúng thường tạo nên các đàn nhỏ trong môi trường sống hoang dã.

Câu 4: Tabs & Index**a) Tabs**

(2 điểm)

Chỉnh Line Spacing: 1.15. Chỉnh Paragraph Spacing Before và After: 6pt.

CÁC DỊCH VỤ VÀ CÔNG NGHỆ MẠNG VÔ TUYẾN

Công nghệ	Tình trạng	Thế hệ.....	Tần phủ sóng
CDMA One	đã có.....	2.1.....	khá
CDMA 2000	lên kế hoạch	3	chưa xác định
EDGE	đã có	2.3	khá
CDPD	đã có	1.12	rộng

Tp.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 20....

Người lập bảng

b) Index

(1 điểm)

Thiết lập mục lục tự động

Mục lục

Câu 1: Header and Footer	1
Câu 2: Table & SmartArt & Equation	2
a) Table	2
b) SmartArt	2
c) Equation	2
Câu 3: Columns.....	3
Câu 4: Tabs & Index	4
a) Tabs.....	4
b) Index	4

Phần Excel

Cho dữ liệu như trong file Excel. Yêu cầu (viết công thức ở dòng 5 sau đó sao chép xuống đủ 50 dòng trong bảng tính)

Câu 1: (1 điểm)

Xác định MÃ SẢN PHẨM dựa vào ký tự cuối cùng của MÃ HOÁ ĐƠN.

Câu 2: (1.5 điểm)

Xác định TÊN SẢN PHẨM theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt)

+ Nếu MÃ SẢN PHẨM là S thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Sơ Mi

- + Nếu MÃ SẢN PHẨM là J thì TÊN SẢN PHẨM là Quần Jean
- + Nếu MÃ SẢN PHẨM là V thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Vest

Câu 3: (1.5 điểm)

Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ SẢN PHẨM trong BẢNG ĐƠN GIÁ ở Sheet [BangDo].

Câu 4: (2 điểm)

Xác định giá trị của cột TẶNG QUÀ theo quy tắc sau:

- + Nếu THÁNG của NGÀY BÁN sau tháng 4 Và MÃ SẢN PHẨM là S thì tặng quà là "voucher"
- + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) \leq 145 thì tặng quà là "ví"
- + Còn lại thì tặng quà là "nón"

Câu 5: (1 điểm)

Tính GIẢM GIÁ (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) * GIẢM GIÁ (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.

Câu 6: (1 điểm)

TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) \geq 82.

Câu 7: (0.5 điểm)

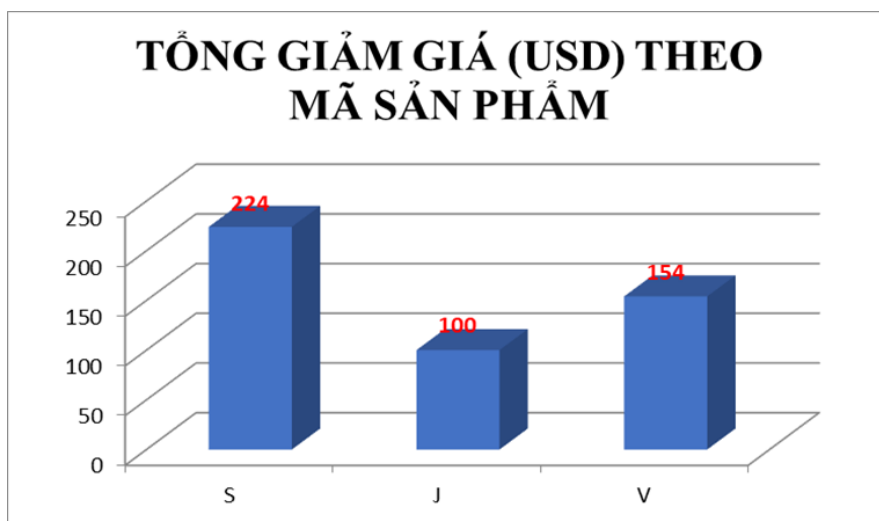
Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.

Câu 8: (1 điểm)

Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng GIẢM GIÁ (USD) theo MÃ SẢN PHẨM.

Câu 9: (0.5 điểm)

Vẽ đồ thị như mẫu sau:



ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Word		10	
Câu 1: Header and Footer		1.0	
Tạo và định dạng Header theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có canh Tab ở Header và điền đầy đủ thông tin như yêu cầu	0.5	
Tạo và định dạng Footer theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có chèn số trang và tổng số trang	0.5	
Câu 2: Table & SmartArt & Equation		4.0	
Tạo và định dạng Table theo mẫu	Làm đúng theo mẫu, có đúng bố cục dòng, cột, ô. Có thực hiện nhập nội dung và trang trí văn bản. Có đóng khung, tô nền và thực hiện đặt Tab Stop trong bảng.	2.0	
Tạo và định dạng SmartArt theo mẫu	Chọn đúng loại SmartArt, có tạo đầy đủ và chính xác các nội dung. Có chỉnh style và color cho SmartArt	1.0	
Tạo và định dạng Equation	Tạo đúng các cấu trúc toán và thể hiện đúng các phân tử trong công thức	1.0	
Câu 3: Columns		2.0	
Tạo và định dạng Columns	Chia đúng số lượng cột, chỉnh DropCap như yêu cầu. Có chèn ảnh vào vùng chia cột và thực hiện trang trí ảnh như yêu cầu. Có trang trí tiêu đề bài viết như yêu cầu.	2.0	
Câu 4: Tabs & Index		3.0	
Tạo và định dạng Tabs	Nhập chính xác nội dung. Tạo đúng loại Tab, số lượng và cấu hình Leader chính xác như yêu cầu.	2.0	
Tạo danh mục nội dung (mục lục)	Tạo chính xác các danh mục nội dung dùng dùng Index và có 2 cấp bậc như yêu cầu	1.0	
II. Excel		10	
Câu 1		1.0	

Xác định MÃ SẢN PHẨM dựa vào ký tự cuối cùng của MÃ HOÁ ĐƠN.	right(C5)	1.0	
Câu 2		1.5	
Xác định TÊN SẢN PHẨM theo quy tắc sau: (viết chính xác dấu tiếng Việt, chữ Hoa / thường không phân biệt) + Nếu MÃ SẢN PHẨM là S thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Sơ Mi + Nếu MÃ SẢN PHẨM là J thì TÊN SẢN PHẨM là Quần Jean + Nếu MÃ SẢN PHẨM là V thì TÊN SẢN PHẨM là Áo Vest	if(D5="S","ÁO SƠ MI",if(D5="J","QUẦN JEAN","ÁO VEST"))	1.5	
Câu 3		1.5	
Xác định GIÁ BÁN dựa vào MÃ SẢN PHẨM trong BẢNG ĐƠN GIÁ ở Sheet [BangDo].	Hlookup(D5, BangDo!\$C\$3:\$F\$4,2,0)	1.5	
Câu 4		2.0	
Xác định giá trị của cột TẶNG QUÀ theo quy tắc sau: + Nếu THÁNG của NGÀY BÁN sau tháng 4 và MÃ SẢN PHẨM là S thì tặng quà là "voucher" + Nếu SỐ LƯỢNG (CÁI) <= 145 thì tặng quà là "ví" + Còn lại thì tặng quà là "nón"	if(and(month(G5)>4, D5="S"),"voucher", if(E5<=145,"ví","nón"))	2.0	
Câu 5		1.0	
Tính GIẢM GIÁ (VND) = SỐ LƯỢNG (CÁI) * GIẢM GIÁ (USD) * TỶ GIÁ USD. Kết quả được làm tròn đến Hàng Trăm sử dụng HÀM đã học.	Round(E5*I5*\$J\$2,-2)	1.0	
Câu 6		1.0	
TRÍCH LỌC dữ liệu sang Sheet [TrichLoc] các mẫu tin có SỐ LƯỢNG (CÁI) >= 82.	Thực hiện chính xác thao tác trích lọc để lấy ra các mẫu tin như yêu cầu và sao chép vào Sheet [TrichLoc]	1.0	
Câu 7		0.5	

Đọc yêu cầu và sắp xếp bảng tính ở Sheet [SapXep], KHÔNG Sắp xếp tại sheet này.	Thực hiện chính xác thao tác sắp xếp để kết quả hiển thị chính xác như yêu cầu.	0.5	
Câu 8		1.0	
Tại Sheet [ThongKe], Tính Tổng GIẢM GIÁ (USD) theo MÃ SẢN PHẨM.	SumIf(DuLieu!\$D\$5:\$D\$54, ThongKe!C5,DuLieu!\$I\$5:\$I\$54)	1.0	
Câu 9		0.5	
Vẽ đồ thị theo mẫu	Vẽ chính xác loại đồ thị với vùng dữ liệu như yêu cầu. Có định dạng đồ thị theo yêu cầu.	0.5	
	Điểm tổng	20.0	

Người duyệt đề



Th.S Nguyễn Thu Nguyệt Minh

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 11 năm 2023

Giảng viên ra đề



Th.S Nguyễn Quốc Huy